TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày: 31/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi

Bà Hoàng Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - là Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2017/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh năm: 1988, tại xã Th, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Xóm 2, xã Th, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L1 và bà Phạm Thị K; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Bích H và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 23/5/2011 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, TP.Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2011, đã chấp hành xong án phí hình sự; bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2017, hiện đang tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Người làm chứng: Mã Văn S, sinh năm 1992, vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm 1 , xã Th, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 06 giờ ngày 21/9/2017, Trần Văn L sinh năm 1988 ở xóm 2, xã Th, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa đi bộ từ xưởng nấu thép ở

thôn 9, xã B, huyện Q ra ngã ba Cống Trúc đón xe buýt đi ra huyện H, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy về sử dụng. Tại cổng nhà máy thuốc lá VINATABA thuộc thị trấn H, huyện H, L mua của một người đàn ông không quen biết một gói nhỏ ma túy với giá 350.000[đ]. Sau đó L bỏ vào túi quần đang mặc và đón xe buýt quay về xã B, huyện Q. Khi xuống xe buýt tại ngã ba Cống Trúc, xã B, L đang đứng ở rìa đường, lúc này khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày thì phát hiện có công an tiến lại gần, L liền thò tay vào túi quần lấy gói ma túy ra định vứt đi. Thấy có biểu hiện khả nghi, lực lượng CSĐT Công an huyện Quảng Xương áp sát tiến hành kiểm tra thì phát hiện trên tay phải L đang cầm một gói giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, L khai đó là heroine vừa mua về để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đưa L về trụ sở UBND xã B, huyện Q lập biên bản phạm pháp quả tang, đồng thời niêm phong toàn bộ số chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn vào phòng bì ký hiệu M1.

Tại Kết luận giám định số 2075/MT-PC54 ngày 25/9/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,307g (không phẩy ba không bảy gam) loại: Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục 1, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Đối tượng bán ma túy cho Linh ở khu vực trước cổng nhà máy thuốc lá VINATABA, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được danh tính nên không có cơ sở xử lý.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,307g ma túy loại heerroine của Trần Văn L đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với Trần Văn L. (Điều khoản có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn so với Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999).

Tại bản cáo trạng số 01/Ctr-VKS ngày 14/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Quảng Xương để xét xử bị can Trần Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999. Khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Đề nghị xử phạt bị cáo L từ 18 đến 21 tháng tù.

- Bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì lớn, nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số heroine còn lại sau giám định.

- Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với nội dung cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận gì, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 21/9/2017, tại địa phận thôn Cống Trúc, xã B, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, lực lượng CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã bắt quả tang Trần Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,307g ma túy loại heroine, mục đích tàng trữ heroine của L là để sử dụng, vì L là đối tượng nghiện ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo L tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[2] Do nghiện ma tuý nên bị cáo L đã mua heroine cất giấu để sử dụng dần. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an trên địa bàn. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung tệ nạn ma tuý trong xã hội đang có chiều hướng gia tăng.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình., đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L là đối tượng nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu thể hiện: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân Quận Đống Đa, TP. Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

Trong trường hợp này bị cáo Trần Văn L bị truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt

(từ 2 năm đến 7 năm tù) nặng hơn so với tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy đinh tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (hình phạt từ 01 năm đến 5 năm). Về nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị Quyết 41 ngày 20/6/2017 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự Việt Nam.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì lớn, là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy loại heroine còn lại sau giám định.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

* Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 26/9/2017.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có dòng chữ: Trần Văn Linh, có 07 dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có các chữ ký và họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Nguyễn Thị Dung, Lê Bá Thái (bên trong chứa 0,290g chất bột màu trắng ngà là mẫu vật còn lại sau giám định). Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/01/2017 giữa Công an huyện Quảng Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương.

* Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000^{đ} án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Thi hành án (để thi hành);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Hiệu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thúy **Lê Văn Lợi** **Lê Thị Hiệu**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Huy Ngọc ***Lê Văn Lợi*** ***Lê Thị Hiệu***